

Số: 2099/BC-SYT

Đồng Nai, ngày 17 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 3/2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 4/2022

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 06/01/2022 của Tỉnh ủy Đồng Nai về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 13/06/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định tổ chức và hoạt động của Sở Y tế Đồng Nai; Quyết định số 5038/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Sở Y tế Đồng Nai báo cáo kết quả công tác y tế tháng 3/2022 và phương hướng nhiệm vụ tháng 4/2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 3/2022

A. CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG

1. Tình hình dịch bệnh trong tháng

- **Dịch bệnh COVID-19:** Tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh, số ca mắc mới tăng cao (từ ngày 16/02/2022-16/3/2022) ghi nhận thêm 71.983 trường hợp mắc bệnh trên địa bàn tỉnh, trong đó qua Realtime RT-PCR là 4.032 ca, qua test nhanh kháng nguyên là 67.951 ca. Luỹ kế từ lúc dịch xuất hiện đến nay, đã ghi nhận 374.477 trường hợp mắc COVID-19 trên địa bàn tỉnh, trong đó qua Realtime RT-PCR là 104.358 ca, qua test nhanh kháng nguyên là 270.119 ca (8,86% trường hợp đang điều trị; 90,64% trường hợp đã điều trị khỏi bệnh; 0,5% trường hợp tử vong).

- **Tả (A00); Thương hàn (A01); Viêm màng não do não mô cầu (A39); Cúm A (H5N1), Zika, Cúm, Liên cầu lợn ở người:** Trong tháng không ghi nhận trường hợp mắc bệnh.

- **Sốt xuất huyết (A90):** Ghi nhận 259 trường hợp, giảm 31,7% so với tháng trước (379) và giảm 25,6% so với tháng cùng kỳ 2021 (348). Trong đó số trường hợp mắc SXHD ≤ 15 tuổi là 179, chiếm tỷ lệ 69,1%. Không ghi nhận trường hợp tử vong, bằng so với tháng trước (0).

So với tháng trước, số trường hợp mắc giảm nhiều ở thành phố Biên Hòa và các huyện Long Thành, Nhơn Trạch; tăng ở các huyện Tân Phú, Xuân Lộc; các địa phương còn lại gần tương đương.

Số trường hợp mắc sốt xuất huyết cộng dồn đến tháng 3/2022 là 638, giảm 49,1% so với cùng kỳ (1.254). Trong đó, số trường hợp mắc SXHD ≤ 15 tuổi là 476, chiếm tỷ lệ 74,6%, chưa ghi nhận trường hợp tử vong.

Hoạt động xử lý ổ dịch: Số ổ dịch được phát hiện trong tháng là 35, giảm 54,6% so với cùng kỳ (77). Tính từ đầu năm đến nay tổng số ổ dịch được phát hiện 56, giảm 85,02% so với cùng kỳ (37). Tỷ lệ ổ dịch xử lý trong toàn tỉnh đạt 80,4% (45 ổ dịch được xử lý/56 ổ dịch phát hiện).

- **Sởi:** Trong tháng không ghi nhận trường hợp mắc, giảm 01 trường hợp so với tháng trước (01). Từ đầu năm đến tháng 3/2022 chưa ghi nhận trường hợp mắc Sởi, giảm 04 trường hợp so với cùng kỳ 2021 (04).

- **Sốt rét:** Trong tháng không ghi nhận trường hợp mắc, bằng so với tháng trước và bằng so với tháng cùng kỳ năm 2021 (0). Tổng số ca mắc cộng dồn là 00 ca, bằng so với cùng kỳ 2021 (0).

Số xét nghiệm thực hiện trong tháng: 871 mẫu.

- **Tay chân miệng (TCM):** Ghi nhận 15 trường hợp, tăng 05 trường hợp so với tháng trước ((10 ca, tháng 2/2022 bỏ 01 ca)) và giảm 95,8% so với tháng cùng kỳ năm 2021 (354). So với tháng trước, số trường hợp mắc tăng ở các huyện Định Quán, Long Thành, Trảng Bom; giảm ở các huyện Xuân Lộc, Vĩnh Cửu; các địa phương còn lại tương đương.

Số trường hợp mắc cộng dồn đến tháng 3/2022 là 25, giảm 97,7% so với cùng kỳ năm 2021 (1.097). Không ghi nhận trường hợp tử vong, bằng so với cùng kỳ năm 2021 (0).

- **Ho gà:** Không ghi nhận trường hợp bệnh.

- **Uốn ván:** Không ghi nhận trường hợp mắc bệnh.

2. Hoạt động phòng, chống dịch

Trong tháng 3/2022, tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, số ca mắc bệnh qua test nhanh kháng nguyên vẫn còn cao, nhất là sau đợt tết Nguyên đán 2022...Sở Y tế tiếp tục tham mưu các cấp thẩm quyền; chỉ đạo các Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các Trung tâm Y tế huyện, thành phố triển khai đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh như triển khai cách ly, điều trị F0 tại nhà, nơi lưu trú và tiếp tục thực hiện điều trị các ca bệnh tầng 2, tầng 3 tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19...đồng thời, thường xuyên triển khai các giải pháp khống chế dịch Sốt xuất huyết, Sởi, Tay chân miệng. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh tại các đơn vị trực thuộc. Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc và hóa chất sẵn đáp ứng kịp thời cho công tác phòng, chống dịch, nhất là dịch bệnh COVID-19 và các dịch bệnh khác, cụ thể triển khai các hoạt động phòng, chống dịch:

2.1 Dịch bệnh COVID - 19

a) Thực hiện công tác cách ly, giám sát

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 13832/UBND-KGVX ngày 10/11/2021 về việc hướng dẫn tạm thời Quy trình xử lý người nhiễm COVID-19 (F0) tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh; Công văn 16589/UBND-KGVX ngày 31/12/2021 về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 đối với người nhập cảnh đến địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tình hình cách ly, giám sát tính đến ngày 16/3/2022:

	Đang theo dõi	Kết thúc	Lũy kế
Cách ly tập trung	161	42.674	42.835
Cách ly tại nhà	26.294	305.699	331.993
Theo dõi sức khỏe	1.009	50.678	51.687

- Hiện duy trì hoạt động 18 khu cách ly với tổng số 3.165 giường phục vụ người dân không đủ điều kiện thực hiện cách ly tại nhà.

b) Công tác xét nghiệm

- Tiếp tục thực hiện xét nghiệm COVID-19 trên địa bàn tỉnh thông qua các phòng xét nghiệm được phép thực hiện xét nghiệm khẳng định vi rút SARS-CoV-2, các phòng xét nghiệm được phép thực hiện xét nghiệm sàng lọc vi rút SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR.

- Duy trì cập nhật trả kết quả xét nghiệm thông qua ứng dụng PC COVID.

- Tiếp tục thực hiện xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan, đơn vị, địa bàn tự tổ chức xét nghiệm tại các khu vực có nguy cơ cao, cho các đối tượng nguy cơ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Triển khai việc thực hiện xét nghiệm để xử lý ổ dịch các địa phương phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh để quyết định đối tượng, địa bàn xét nghiệm phù hợp, lấy mẫu xét nghiệm giải trình tự gen các trường hợp có dấu hiệu bất thường.

Kết quả lũy kế xét nghiệm đến ngày 16/3/2022: Test nhanh (2.286.267 mẫu), RT-PCR mẫu đơn (2.122.134 mẫu), RT-PCR mẫu gộp (378.600 mẫu), lượt người thực hiện PCR (3.937.382 lượt).

c) Công tác điều trị

- Duy trì mô hình tháp 3 tầng thu dung, điều trị COVID-19. Duy trì hoạt động tại các đơn vị hồi sức tích cực, đồng thời tăng cường mở rộng thêm các giường hồi sức tích cực điều trị bệnh nhân nặng tại cơ sở y tế cấp huyện để đáp ứng điều trị cho người dân.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28/01/2022 về việc ban hành Hướng dẫn chuẩn đoán và điều trị COVID-19. Tại thời điểm báo cáo hiện số ca F0 đang điều trị tại cơ sở y tế và tại nhà cụ thể:

- Điều trị F0 tại các cơ sở y tế: Tầng 1: 66 ca, tầng 2: 591 ca, tầng 3: 117 ca.

- Đang theo dõi, điều trị FO tại nhà: 32.700 ca
- Tỷ lệ FO điều trị đã khỏi bệnh: 90,66%.
- Số ca tử vong/100.000 dân: 57 ca
- Tỷ lệ tử vong trên tổng số ca nhiễm lũy kế: 0,50%
- Số ca nhiễm tăng cao nhưng số ca chuyển nặng, nguy kịch và tử vong hàng ngày không tăng. Nguyên nhân do đặc thù mô hình bệnh tật của biến chủng Omicron và ca nhiễm mới phần lớn ở lứa tuổi ít nguy cơ (dưới 18 tuổi).

d) Công tác tiêm chủng

- Thực hiện tốt công tác tiêm chủng vắc xin các đợt theo chỉ đạo, hướng dẫn và phân bổ vắc xin của Bộ Y tế. Hiện tỉnh Đồng Nai đã triển khai tổng cộng 36 đợt tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh với tổng số vắc xin được phân bổ của Bộ Y tế là 6.548.468 liều. Mục tiêu sớm nhất hoàn thành tiêm mũi 3 cho 100% người dân trong độ tuổi tiêm chủng trên địa bàn tỉnh.

- Tỉnh đã thực hiện tiêm tổng số 6.787.875 liều vắc xin, trong đó có 2.836.289 liều mũi 1; 2.736.182 liều mũi 2; 517.434 liều bổ sung; 696.970 liều nhắc lại;

- Tỷ lệ bao phủ vắc xin COVID-19 đối tượng trong độ tuổi tiêm chủng từ 12 tuổi trở lên: Mũi 1: 104,41% ; Mũi 2: 100,76%; Mũi 3: 50,06%

- 11/11 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đều đạt tỉ lệ trên 90% người dân đã được tiêm đủ 02 liều cơ bản vắc xin phòng COVID-19. Trong đó các huyện, thành phố có tỉ lệ bao phủ mũi 2 cao nhất đạt trên 98% bao gồm: Biên Hòa, Long Khánh, Long Thành, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc.

Trong đó:

- Tỷ lệ tiêm đủ liều cho người từ 65 tuổi trở lên đạt 98,39%.
- Tỷ lệ tiêm đủ liều cho người từ 50 tuổi trở lên đạt 98,84%.
- Tỷ lệ tiêm đủ liều cho trẻ từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi đạt 94,50%
- Tỷ lệ tiêm đủ liều các đối tượng khác đạt trên 100%.

e) Hoạt động Trạm Y tế lưu động, Tổ COVID cộng đồng

- Duy trì hoạt động hiệu quả các Trạm Y tế lưu động tại địa phương và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Số Trạm Y tế lưu động đã triển khai: 234 TYT lưu động tại 11/11 huyện, thành phố. Trong đó:

+ 209 TYT lưu động tại địa phương: Biên Hòa (64), Trảng Bom (17), Nhơn Trạch (12), Long Thành (15), Cẩm Mỹ (14), Thống Nhất (10), Tân Phú (18), Long Khánh (15), Xuân Lộc (15), Vĩnh Cửu (12), Định Quán (14).

+ 25 TYT lưu động tại khu công nghiệp: Biên Hòa (04), Nhơn Trạch (08), Long Khánh (01), Xuân Lộc (01), Tân Phú (01), Thống Nhất (01), Định Quán (01), Long Thành (03), Vĩnh Cửu (01), Trảng Bom (04).

- Số Tổ COVID cộng đồng đã triển khai: 10.534 tổ.

f) Công tác hậu cần phòng, chống dịch

Tiếp tục chủ động đề xuất, mua sắm đảm bảo đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất; mua sắm vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men, ôxy...; các đồ dùng, vật dụng thiết yếu tại các cơ sở y tế có nhiệm vụ điều trị bệnh nhân COVID - 19, bệnh viện dã chiến số 11, điều trị F0 tại nhà, nơi lưu trú... để đáp ứng kịp thời tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp nhận các nguồn viện trợ, tài trợ và phân bổ sử dụng hợp lý theo quy định cho các địa phương, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

2.2. Sốt xuất huyết: Cấp hóa chất xử lý ổ dịch Sốt xuất huyết cho các huyện tháng 3/2022. Tăng cường thực hiện giám sát côn trùng định kỳ tại các xã trọng điểm của các huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh. Giám sát thu muỗi bẫy GAT hàng tuần tại các địa phương. Phun hóa chất chủ động tại một số địa phương có trường hợp mắc sốt xuất huyết cao. Cấp hóa chất xử lý ổ dịch SXH cho các huyện. Theo dõi, giám sát, điều tra ca bệnh; xác minh, xử lý ổ dịch trên địa bàn tỉnh, giám sát tác nhân gây bệnh (chủng virus). Theo dõi đường cong chuẩn 11 huyện/thành phố, 170 xã phường.

2.3. Sởi, Tay chân miệng: Thực hiện xử lý trường hợp mắc bệnh Sởi tại địa phương khi nhận được thông tin từ tuyến trên, cấp phát Cloramin B cho các hộ gia đình trong khu vực ổ dịch; Theo dõi, giám sát tình hình bệnh Sởi, Tay chân miệng trên địa bàn toàn tỉnh.

2.4. Sốt rét: Thực hiện giám sát côn trùng định kỳ truyền bệnh Sốt rét tại huyện Định Quán, Vĩnh Cửu và Xuân Lộc. Cấp phát thuốc, vật tư xét nghiệm, test chẩn đoán cho các Trung tâm Y tế, Bệnh viện tuyến tỉnh, cấp thuốc tẩy giun cho trường học và dự trữ hóa chất, vật tư y tế định kỳ; điều tra trường hợp bệnh mắc sốt rét tại cộng đồng;

3. Công tác tiêm chủng mở rộng

Theo dõi thực hiện Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia. Hướng dẫn sử dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia cho các Phòng tiêm chủng tư nhân. Tiếp tục tăng cường triển khai tiêm chủng các loại vắc xin theo chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, nhất là 08 loại vắc xin cho trẻ em dưới 01 tuổi và phụ nữ, kết quả tiêm chủng cụ thể như sau:

- Kết quả tiêm chủng trẻ em

Tiêm chủng	Tháng 3/2022			Tháng 3/2021			So sánh Cùng kỳ
	Tổng số trẻ	Số trẻ được tiêm	Tỷ lệ (%)	Tổng số trẻ	Số trẻ được tiêm	Tỷ lệ (%)	
BCG	49.148	2.543	5,17	48.918	2.471	5,05	Giảm
VGB <24 giờ	49.148	2.475	5,04	48.918	2.301	4,70	Tăng

Tiêm chủng	Tháng 3/2022			Tháng 3/2021			So sánh Cùng kỳ
	Tổng số trẻ	Số trẻ được tiêm	Tỷ lệ (%)	Tổng số trẻ	Số trẻ được tiêm	Tỷ lệ (%)	
Tiêm chủng đầy đủ	49.148	1.653	3,36	48.918	2.864	5,85	Giảm
Trẻ được bảo vệ phòng UVSS	49.148	1.423	2,90	48.918	2.835	5,79	Giảm
MR	43.775	1.791	4,09	41.733	2.601	6,23	Giảm
DPT mũi 4	43.775	1.749	4,0	41.733	2.123	5,09	Giảm

- Kết quả tiêm chủng VAT cho phụ nữ

Tiêm chủng	Tháng 3/2022			Tháng 3/2021			So sánh cùng kỳ
	Tổng số PN	Số PN được tiêm UV2+	Tỷ lệ (%)	Tổng số PN	Số PN được tiêm UV2+	Tỷ lệ (%)	
Tổng số PN có thai	42.179	1.438	3,41	42.838	2.648	6,18	Giảm

4. Công tác phòng, chống HIV/AIDS

4.1. Tình hình nhiễm HIV/AIDS

- Trong tháng ghi nhận 56 trường hợp mắc mới HIV, trong đó có 18 trường hợp có địa chỉ thường trú tại tỉnh, tăng 04 trường hợp so với tháng trước (52 trường hợp) được đưa vào điều trị. Không ghi nhận trường hợp nhiễm HIV/AIDS tử vong.

- Tính đến nay, toàn tỉnh có 5.823 (số liệu điều chỉnh sau thống kê lại số bệnh nhân chuyển đi các địa phương khác) trường hợp mắc HIV/AIDS (tỷ lệ/dân số: 0,17%), duy trì tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh được khống chế <0,3% (đạt chỉ tiêu).

4.2. Tình hình điều trị Methadone

- Số cơ sở điều trị: 09 cơ sở.

- Tổng số bệnh nhân đang điều trị: 1.212/1.404 đạt 86,3% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám và điều trị ARV cho 5.160 bệnh nhân, trong đó 116 trẻ em.

4.3 Hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

- Tiếp tục chỉ đạo khám và điều trị ARV, điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone tại đơn vị và toàn tỉnh. Thực hiện cấp thuốc ARV tối đa 90 ngày cho bệnh nhân để đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19.

- Điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV (PrEP): thực hiện xét nghiệm HIV và cấp phát thuốc theo đúng hướng dẫn của Cục Phòng, chống HIV/AIDS.

- Triển khai điều trị Viêm gan C cho bệnh nhân đồng nhiễm HIV/Viêm gan C và bệnh nhân điều trị Methadone.

5. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

Tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn tăng cường công tác truyền thông về an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh cho các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm. Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm các đơn vị cung cấp suất ăn cho các bệnh viện dã chiến, khu cách ly tập trung. Tăng cường thực hiện công tác thanh kiểm tra liên ngành, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Qua đó, trong tháng 3/2022 thực hiện công tác kiểm tra, giám sát (02 đoàn kiểm tra liên ngành) và tổ chức 1.388 lượt thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm/15.419 tổng số cơ sở, trong đó: 1.281 cơ sở đạt (chiếm 92,29%), số cơ sở vi phạm là 107, phạt tiền 01 cơ sở với số tiền 4.000.000 đồng. Trong tháng xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 05 người mắc, không ghi nhận trường hợp tử vong.

6. Công tác Dân số và Kế hoạch hóa gia đình

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động, lồng ghép dịch vụ CSSKSS/KHHGD đến vùng đông dân có mức sinh cao, vùng khó khăn tại các huyện, thành phố.

- Triển khai thực hiện phối hợp tập huấn công tác truyền thông dân số - phát triển với các ban ngành: Ban Tuyên Giáo, Ban Dân vận, Ban Dân tộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Người cao tuổi, Hội Người mù, Liên đoàn Lao động, Trường chính trị, Sở Giáo dục và Đào tạo...

- Tiếp tục hướng dẫn và phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố thực hiện công tác truyền thông dân số theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hướng dẫn hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại cộng đồng thuộc đề án 818 trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các hoạt động: tư vấn trực tiếp và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài

truyền thanh huyện, xã, cung cấp thông tin, hội thảo, nói chuyện chuyên đề với lãnh đạo Đảng, chính quyền, ban ngành đoàn thể, chuyên trách dân số xã, nhân viên y tế, hộ gia đình, phụ nữ, trẻ em gái và các đối tượng về quy định việc nghiêm cấm các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi, thực trạng và hệ lụy của MCBGTKS, các biện pháp ngăn chặn phân biệt giới, lựa chọn giới tính thai nhi.

- Tiếp tục phối hợp với Trường Chính trị, trường Y đưa nội dung dân số và phát triển, đặc biệt là nội dung kiểm soát MCBGTKS vào chương trình giảng dạy của trường;

- Dự thảo Quyết định về quy định số lượng, chức năng nhiệm vụ và quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tỷ số giới tính khi sinh là: 109 bé trai/100 bé gái. Trong quý I/2022 đã sàng lọc trước sinh cho 6.606/10.765 thai phụ chiếm tỷ lệ 61,37% số phụ nữ mang thai; sàng lọc sơ sinh cho 4610/8.067 trẻ đạt 57,15% số trẻ được sinh ra.

7. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe:

- Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai và các đơn vị trong ngành tăng cường công tác truyền thông phòng chống tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống dịch bệnh, đặc biệt tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng tới mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc chủ động thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại các khu vực có yếu nguy cơ trên địa bàn tỉnh như tuân thủ 5K và các bệnh truyền nhiễm khác như sốt xuất huyết, sởi, tay chân miệng..., các bệnh không lây nhiễm.

- Phát hành hơn 120 tin bài về y tế được đăng trên báo Đồng Nai; Đài PTTH Đồng Nai phát sóng 130 tin bài, các tọa đàm chuyên đề về các hoạt động của ngành Y tế và phòng chống dịch bệnh COVID-19. Cập nhật tình hình dịch bệnh, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh COVID-19 tới các địa phương và các đơn vị trực thuộc.

10. Một số hoạt động khác

*** Bảo vệ Sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em:**

- Duy trì cấp phát thuốc điều trị bệnh nhân tâm thần cộng đồng bổ sung và tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý bệnh nhân tại 170 xã, phường, thị trấn. Tiếp tục triển khai khám sàng lọc trầm cảm tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

*** Phòng chống Đái tháo đường (ĐTĐ) và tăng huyết áp, ung thư:**

- Thực hiện duy trì công tác truyền thông về phòng chống ĐTĐ và tăng huyết áp, ung thư bằng nhiều hình thức trên báo, truyền hình, đài phát thanh, pano...

- Duy trì hoạt động quản lý đái tháo đường tại 170 Trạm y tế xã/phường. Tổng hợp số liệu Đái tháo đường quản lý, điều trị tuyến xã và các bệnh viện. Tiếp tục thực hiện tư vấn bệnh nhân Đái tháo đường.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý bệnh nhân tăng huyết áp được thực hiện tại 100% xã, phường; điều trị đạt huyết áp mục tiêu. Tiếp tục thực hiện tư vấn bệnh nhân Tăng huyết áp.

- Tiếp tục giám sát công tác phòng, chống ung thư tại các huyện, thành phố Biên Hoà, Long Khánh. Tổng số bệnh nhân quản lý: 8.800. Bệnh ung thư vú chiếm tỷ lệ cao nhất 17%, tiếp theo là ung thư đại trực tràng 13%....

*** Phòng, chống rối loạn thiếu hụt I-ốt:**

- Tiếp tục thực hiện tốt truyền thông tới người dân nhân mua và sử dụng muối i-ốt trên địa bàn toàn tỉnh; Triển khai các giải pháp theo kế hoạch phòng, chống rối loạn thiếu hụt I-ốt năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện giám sát tình hình sử dụng muối I ốt hộ gia đình thường quy tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác truyền thông: In ấn băng rôn cấp phát cho 170 xã/phường/thị trấn; phát thanh trên đài về sử dụng muối và cách bảo quản nhằm nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống thiếu hụt I ốt.

B. CÔNG TÁC KHÁM, CHỮA BỆNH VÀ CUNG ỨNG THUỐC

1. Công tác khám, chữa bệnh

- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, thường trực cấp cứu, đảm bảo nghiêm túc chế độ trực gác, nhất là trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 bùng phát trên diện rộng cả nước được triển khai thực hiện tốt, an toàn, đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác xét nghiệm nhanh sàng lọc cho các đối tượng nghi ngờ, có yếu tố tiếp xúc với dịch bệnh COVID -19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế; xét nghiệm sàng lọc COVID-19 cho các bệnh nhân, người nhà bệnh nhân khi tới khám, chữa bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh thường kỳ tại các cơ sở khám chữa bệnh; quy chế chuyên môn, y đức trong các cơ sở khám chữa bệnh.; Hoàn thành các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và thực hiện áp dụng và công tác khám chữa bệnh tại đơn vị. Ngoài ra, tiếp tục thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh như thực hiện gói đào tạo và chuyển giao kỹ thuật mới với các bệnh viện chuyên khoa, đa khoa tuyến trên như Bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Từ Dũ...

- Duy trì thực hiện cải cách thủ tục hành chính khám chữa bệnh cho người có thể bảo hiểm y tế theo luật Bảo hiểm y tế; đường dây nóng tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”. Duy trì trên 80% người bệnh và người nhà bệnh nhân hài lòng về thái độ phục vụ của nhân viên y tế.

- Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh đúng quy trình khám, chữa bệnh, chỉ định xét nghiệm cận lâm sàng, sử dụng thuốc và các thủ tục thanh quyết toán bảo hiểm y tế; Thực hiện nghiêm túc kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong thi hành nhiệm vụ của công chức, viên chức.

- Tổng số lượt khám bệnh trong tháng 3/2022 đạt 620.000 lượt, cấp cứu: 37.200 trường hợp, nhập viện: 34.415 trường hợp.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình, kỹ thuật; hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn.

* Công tác thu dung, điều trị COVID-19:

- Duy trì mô hình tháp 3 tầng thu dung, điều trị COVID-19. Duy trì hoạt động tại các đơn vị hồi sức tích cực, đồng thời tăng cường mở rộng thêm các giường hồi sức tích cực điều trị bệnh nhân nặng tại cơ sở y tế cấp huyện để đáp ứng điều trị cho người dân.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 250/QĐ-BYT ngày 28/01/2022 về việc ban hành Hướng dẫn chuẩn đoán và điều trị COVID-19. Tại thời điểm báo cáo hiện số ca F0 đang điều trị tại cơ sở y tế và tại nhà cụ thể:

- Điều trị F0 tại các cơ sở y tế: Tầng 1: 66 ca, tầng 2: 591 ca, tầng 3: 117 ca.

- Đang theo dõi, điều trị FO tại nhà: 32.700 ca

- Tỷ lệ FO điều trị đã khỏi bệnh: 90,66%.

- Số ca tử vong/100.000 dân: 57 ca

- Tỷ lệ tử vong trên tổng số ca nhiễm lũy kế: 0,50%

- Số ca nhiễm tăng cao nhưng số ca chuyển nặng, nguy kịch và tử vong hàng ngày không tăng. Nguyên nhân do đặc thù mô hình bệnh tật của biến chủng Omicron và ca nhiễm mới phần lớn ở lứa tuổi ít nguy cơ (dưới 18 tuổi).

2. Công tác quản lý, cung ứng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế

- Thực hiện tốt công tác đấu thầu thuốc tập trung, thẩm định kế hoạch đấu thầu vật tư y tế, hóa chất tập trung của các đơn vị cung ứng kịp thời thuốc, vật tư y tế, hóa chất cho công tác khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh năm 2022.

- Tiếp và làm việc với Đoàn thanh tra theo Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thanh tra việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vắc xin và thuốc phòng, chống dịch Covid-19 đối với Sở Y tế; đoàn Kiểm toán Nhà nước khu vực XIII về kiểm toán nguồn lực phòng, chống dịch COVID-19.

- Thực hiện tốt công tác mua sắm đảm bảo kịp thời đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất; mua sắm vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men; các đồ dùng, vật dụng thiết yếu, nhất là cho các bệnh viện điều trị COVID-19.

- Thực hiện Đấu thầu theo quy định. Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm TTBYT, vật tư y tế đã được phê duyệt chủ trương đáp ứng nhu cầu cho công tác khám chữa bệnh và phòng bệnh theo quy định, nhất là công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 được kịp thời.

- Tiếp tục tăng cường đôn đốc các đơn vị quản lý tài sản công, điều chuyển tài sản giữa các đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, nhất là TTBYT đúng theo quy định. Tiếp nhận các tài sản do các tổ chức, đơn vị, cá nhân, mạnh

thường quân tài trợ cho ngành y tế phòng, chống dịch COVID-19 và thực hiện phân bổ cho các đơn vị sử dụng phù hợp. Thực hiện tốt công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh TTBYT trên địa bàn tỉnh quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn II, nghiên cứu thực hiện giai đoạn III; thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (loại hình quây thuốc) trên địa bàn tỉnh; các giải pháp có hiệu quả về bình ổn giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận các trang thiết bị, vật tư y tế từ các tổ chức, cá nhân, đơn vị viện trợ, tài trợ... phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Thực hiện quản lý, phân bổ sử dụng cho các đơn vị tham gia phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.

C. THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC Y TẾ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Đầu tư trang thiết bị y tế, cơ sở hạ tầng và phát triển y tế cơ sở

- Tiếp tục phối hợp tốt với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh thực hiện các dự án chuyển tiếp năm 2021 và các dự án triển khai năm 2022 (04 trạm y tế; sửa chữa, cải tạo Trung tâm Y tế huyện Định Quán).

- Phối hợp với các đơn vị liên quan báo cáo đề xuất tham mưu UBND tỉnh vị trí xây dựng Trung tâm Y tế thành phố Biên Hoà.

- Tiếp tục mua sắm các gói trang thiết bị y tế theo quy định cho các cơ sở y tế công lập kịp thời đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phòng chống dịch COVID-19 cho người dân trên địa bàn tỉnh. Phối hợp Sở Kế hoạch Đầu tư và UBND các huyện, thành phố lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng các trạm y tế theo quy trình đầu tư công.

- Tiếp tục thực hiện cử bác sỹ luân phiên từ bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố về trạm Y tế xã, phường, thị trấn làm việc 1-2 ngày/tuần theo định kỳ, phân công bác sỹ trạm y tế xã về làm việc và trực tại Bệnh viện/Trung tâm y tế huyện để nâng cao năng lực chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm duy trì 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc, 100% xã, phường, thị trấn có cơ sở trạm, 100% thôn, bản, ấp có nhân viên y tế hoạt động, 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã.

2. Công tác phát triển công nghệ thông tin trong y tế

- Tiếp tục triển khai hướng dẫn các doanh nghiệp tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 trên phần mềm kcnvietnam.vn. Tiếp tục triển khai sử dụng ứng dụng Bluezone, phần mềm tiêm chủng COVID-19, phần mềm quản lý Ôxy y tế, PC COVID-19...

- Tiếp tục theo dõi quá trình triển khai ứng dụng khai báo y tế toàn dân và hệ thống quản lý thông tin COVID-19 theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động ngành y tế năm 2022; Kế hoạch số 1271/KH-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về lập hồ sơ khám, quản lý sức khỏe người dân địa bàn tỉnh Đồng

Nai; Dự án Công nghệ thông tin giai đoạn III. Thực hiện Hệ thống thông tin quản lý trạm y tế tại 170 trạm y tế tuyến xã.

- Duy trì thực hiện phần mềm quản lý hoạt động và chuẩn đầu ra của các nhà thuốc, quầy thuốc và tủ thuốc trạm y tế; kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (quầy thuốc); phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tiếp tục thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân trên địa bàn tỉnh, đến nay đã thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân trên 95% người dân.

- Triển khai đồng bộ và có hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, báo cáo thống kê y tế và các phần mềm thuộc các chương trình y tế dân số: Phần mềm tiêm chủng quốc gia; Phần mềm giám sát và báo cáo bệnh truyền nhiễm; Phần mềm quản lý thông tin người khuyết tật; Phần mềm báo cáo công tác quản lý chất thải y tế, phần mềm Thống kê Y tế.

3. Công tác khám chữa bệnh BHYT

- Thực hiện các giải pháp thu hút người dân tham gia bảo hiểm y tế: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế...; truyền thông về lợi ích khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

- Tính đến tháng 28/02/2022, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt tỷ lệ bao phủ BHYT chỉ đạt 80,8% dân số, thấp hơn 11,2% so với chỉ tiêu của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao (92%), *nguồn: BHXH tỉnh.*

- Tiếp tục thực hiện công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người dân. Phổ biến Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ; Thông tư số 27/2018/TT-BYT ngày 26/10/2018 hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan tới HIV/AIDS; Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 31/10/2018 của Bộ Y tế nhằm giúp người dân biết được quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; cán bộ y tế tuyến cơ sở có thể hiểu rõ hơn về những điểm mới trong thực hiện Luật bảo hiểm y tế. Tăng cường các giải pháp thu hút người dân tham gia bảo hiểm y tế: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế...; truyền thông về lợi ích khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...

- Tiếp tục triển khai, hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc thực hiện chính sách khám chữa bệnh người nghèo theo quy định. Triển khai thực hiện Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết Quy định hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác tổ chức cán bộ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế Đồng Nai; Nghị quyết HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai đến khi có chính sách mới.

- Tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Y dược Cần Thơ triển khai kế hoạch đào tạo sau đại học, đại học, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế; thực hiện quy trình về công tác cán bộ theo quy định.

- Nghiên cứu phương án nâng cấp Phòng khám đa khoa khu vực thành cơ sở khám chữa bệnh thuộc Trung tâm y tế trình cấp thẩm quyền duyệt theo quy định. Thực hiện kế hoạch chuyên đề về công tác tổ chức bộ máy và cán bộ năm 2022.

5. Công tác thanh, kiểm tra và quản lý hành nghề y dược

- Tiếp tục thực hiện cấp Chứng chỉ hành nghề, Giấy phép hoạt động, Chứng nhận nhà thuốc đạt GPP đúng quy định. Tiếp tục phối hợp với các ngành, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động các cơ sở hành nghề y tế tư nhân và tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh và các quy chế chuyên môn cho các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện công tác thanh, kiểm tra các đơn vị trực thuộc, hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế đột xuất; Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ ...xử lý những sai phạm theo quy định. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Triển khai và cập nhật các văn bản Quy phạm pháp luật về hành nghề y dược và quy chế chuyên môn cho các cơ sở y dược tư nhân trên địa bàn tỉnh.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG THÁNG 4/2022

1. Triển khai kịp thời các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Triển khai thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu các Chương trình, dự án, kế hoạch của ngành; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 06/01/2022 của Tỉnh ủy Đồng Nai về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

3. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Thủ tướng Chính Phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19, hướng dẫn của Bộ Y tế và các Chỉ thị, Công văn chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường phòng, chống; Phối hợp với các sở ban, ngành, đoàn thể, các địa phương thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 10/3/2022 của UBND tỉnh về Thực hiện Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Tiếp tục thực hiện công tác điều trị bệnh nhân COVID-19 theo mô hình tháp 3 tầng tại cơ sở điều trị COVID-19 và theo dõi, cách ly điều trị F0 tại nhà. Tăng cường xét nghiệm tầm soát, sàng lọc vi rút SARS-CoV-2 tại các vùng nguy cơ, chỗ tập trung đông người như bệnh viện... để sàng lọc đối tượng nhiễm COVID-19.

5. Tăng cường tiêm chủng Vắc xin COVID-19: Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai Chiến lược tiêm vắc xin phòng COVID-19 toàn dân giai đoạn 2021-2022, nhất là tiêm vắc xin mũi 3 cho các đối tượng đủ điều kiện và triển khai tiêm vắc xin cho trẻ em từ 6 đến dưới 12 tuổi theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Y tế.

6. Tiếp tục chủ động mua sắm đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc, cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất, vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men đáp ứng kịp thời công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch, nhất là dịch COVID-19 theo quy định. Đảm bảo cung cấp Ôxy đầy đủ cho các cơ sở điều trị COVID-19.

7. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch Sốt xuất huyết, sởi, tay chân miệng; giám sát chặt chẽ diễn biến và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh xảy ra trong cộng đồng. Tiếp tục triển khai chiến dịch vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, phun hóa chất diện rộng phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết; tăng cường công tác theo dõi, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp mắc các dịch bệnh nguy hiểm như: Cúm A (H5N1, H1N1), Zika, H7N9, MERS-CoV, Ebola và bảo đảm an toàn tiêm chủng. Chủ động chuẩn bị cơ sở thuốc phòng, vật tư y tế và các loại vaccin kịp thời đáp ứng nhu cầu phòng bệnh của nhân dân. Tăng cường triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng, nhất là 8 loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi.

8. Phối hợp tốt với Sở Thông tin truyền thông, Báo, Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân về phòng, chống dịch bệnh COVID-19, nhất là thực hiện 5K và các bệnh truyền nhiễm khác, bệnh không lây nhiễm, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Tiếp tục tiếp và làm việc với đoàn Kiểm toán Nhà nước khu vực XIII theo kế hoạch. Tiếp tục sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, nhất là nguồn ngân sách trong hoạt động của ngành; tiếp tục tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí phòng, chống dịch và mua sắm trang thiết bị y tế, hoá chất, thuốc cho các đơn vị thực hiện phòng chống dịch bệnh COVID-19.

10. Triển khai thực hiện các dự án đầu tư, công trình y tế, TTBYT đã duyệt chủ trương theo quy trình, quy định pháp luật năm 2022, trung hạn 2021-2025. Tiếp tục phối hợp Sở Kế hoạch Đầu tư và UBND các huyện, thành phố lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng các trạm y tế theo quy trình đầu tư công.

11. Tiếp tục thực hiện quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định; rà soát việc thực hiện quy định, thủ tục thuê đất theo Luật Đất đai và tổng hợp hoàn chỉnh các dự án kinh doanh, cho thuê của các đơn vị trực thuộc báo cáo Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

12. Thực hiện đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2022 theo kế hoạch đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh. Thực hiện công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2022.

13. Đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, tập trung tại các bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn, thức ăn đường phố; hạn chế các không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm lớn. Phối hợp các ngành tổ chức kiểm tra thị trường kinh doanh các loại thực phẩm chức năng. Hạn chế mức thấp nhất số vụ và số người mắc ngộ thực phẩm.

14. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, nhất trong là khám chữa bệnh BHYT trong năm 2022; đổi mới phong cách thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng người bệnh. Thực hiện hiệu quả đề án bệnh viện vệ tinh và đề án 1816 nhằm phát triển các dịch vụ y tế kỹ thuật cao ở các bệnh viện tuyến tỉnh. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình, kỹ thuật; hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn; Nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến trong khám chữa bệnh.

15. Tiếp tục phối hợp Ban QLDAĐTXD tỉnh triển khai các dự án chuyển tiếp năm 2021 và các dự án triển khai trong năm 2022 theo kế hoạch, nhất là xây dựng mới các trạm y tế; quy trình triển khai các dự án xây dựng mới TTYT huyện Nhơn Trạch, TTYT thành phố Biên Hoà. Phối hợp triển khai các dự án nâng cấp, sửa chữa, cải tạo cho các đơn vị trực thuộc đã duyệt chủ trương; trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo dự án, kế hoạch.

16. Tiếp tục thực hiện dự án Công nghệ thông tin giai đoạn III; sử dụng công nghệ thông tin phòng, chống dịch COVID-19 như phần mềm tiêm chủng vắc xin COVID-19, quản lý Ôxy y tế, thống kê y tế. Tiếp tục theo dõi khai báo y tế theo chỉ đạo của Bộ y tế...; phần mềm quản lý hoạt động và chuẩn đầu ra của các nhà thuốc, quầy thuốc và tủ thuốc trạm y tế; kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (quầy thuốc); phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

17. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Bảo hiểm y tế. Tăng cường triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng nhằm tăng tỷ lệ bao phủ BHYT theo Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

18. Thực hiện công tác kiểm tra hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế theo kế hoạch. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề, Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, Giấy phép hoạt động KBCB; cấp phép, giấy chứng nhận Lương Y và khám chữa bệnh nhân đạo ...theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác y tế tháng 3/2022 và phương hướng hoạt động tháng 4/2022 của Sở Y tế Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- VP.Tỉnh Ủy;
- VP. HĐND tỉnh; (báo cáo)
- VP. UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc, các phòng CM SYT;
- Lưu: VT, KHTC. PAnh/2021/BC.

GIÁM ĐỐC

Phan Huy Anh Vũ